

**BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO**

**BỘ Y TẾ**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG**



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO  
THẠC SĨ NGÀNH ĐIỀU DƯỠNG**

**MÃ SỐ: 8720301**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 193 /QĐ-ĐHKTYTHD ngày 25 tháng 3 năm  
2024 của Hiệu trưởng trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương*

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ ĐIỀU DƯỠNG**  
**NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH KHUNG TỔNG HỢP**

TT	Môn học	Số TC	Phân bố TC		Tỉ lệ(%)
			Lý thuyết	Thực hành, Lâm sàng	
1	Kiến thức chung	7	6/7	1/0	11,7
2	Kiến thức cơ sở	8	6	2	13,3
3	Kiến thức chuyên ngành	33	17	16	55
-	<i>Kiến thức chuyên ngành bắt buộc</i>	13	7	6	21,67
-	<i>Kiến thức chuyên ngành tự chọn</i>	20	10	10	33,33
4	Luận văn	12	12	0	20
<b>Tổng số (TC)</b>		<b>60</b>	<b>42</b>	<b>18</b>	<b>100</b>
<b>Tỷ lệ (%)</b>		<b>100</b>	<b>70</b>	<b>30</b>	

## **I. Giới thiệu chung về chương trình đào tạo**

### **1.1. Thông tin chung**

Tên chương trình (tiếng Việt): **Thạc sĩ Điều dưỡng**

Tên chương trình (tiếng Anh): **Master of Nursing**

Mã ngành đào tạo: **8720301**

Trình độ đào tạo: **Sau đại học**

Hình thức đào tạo: **Chính quy**

Thời gian đào tạo: **02 năm**

Số tín chỉ : **60**

Danh hiệu tốt nghiệp: **Thạc sĩ Điều dưỡng**

Khoa Quản lý: **Khoa Điều dưỡng**

Cơ sở Đào tạo **Trường Đại Học kỹ thuật y tế Hải Dương**

### **1.2 Mục tiêu**

#### *1.2.1. Mục tiêu chung*

Mục tiêu đào tạo thạc sĩ Điều dưỡng là trang bị cho người học hệ thống kiến thức chuyên môn vững vàng, có năng lực thực hành dựa vào bằng chứng và theo tiêu chuẩn năng lực nghề điều dưỡng ở trình độ cao; Có khả năng làm việc độc lập, chủ động, sáng tạo, phối hợp làm việc nhóm, có năng lực phát hiện và ra quyết định để giải quyết những vấn đề thuộc lĩnh vực Điều dưỡng. Đồng thời có khả năng tự nghiên cứu khoa học và viết được các báo cáo khoa học liên quan đến công tác Điều dưỡng và thực hiện tốt công tác giáo dục sức khỏe và đào tạo Điều dưỡng, có phẩm chất đạo đức Điều dưỡng, tinh thần trách nhiệm cao đáp ứng nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

#### *1.2.2. Mục tiêu cụ thể*

PO1: Ứng dụng được kiến thức đại cương, cơ sở ngành, chuyên ngành trong thực hành chăm sóc người bệnh, cộng đồng đảm bảo an toàn và theo đúng quy định

PO2: Giải thích được việc thực hành chăm sóc dựa vào bằng chứng khoa học, đảm bảo chăm sóc toàn diện và liên tục phù hợp với văn hoá, tín ngưỡng của người bệnh, gia đình và cộng đồng.

PO3. Thực hiện nghiên cứu khoa học và ứng dụng bằng chứng khoa học vào thực hành để cải tiến chất lượng chăm sóc và phát triển nghề nghiệp

PO4: Thực hiện có hiệu quả kỹ năng quản lý người bệnh, quản lý môi trường chăm sóc; quản lý trang thiết bị y tế và sử dụng nguồn lực hợp lý đảm bảo chất lượng chăm sóc.

PO5: Thực hiện được công tác đào tạo và hướng dẫn sinh viên, đồng nghiệp; ứng dụng ngoại ngữ, tin học để học tập nâng cao trình độ và năng lực trong thực hành nghề nghiệp.

PO6: Tuân thủ quy định của pháp luật, đạo đức nghề nghiệp, tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong thực hành nghề nghiệp.

### 1.3. Chuẩn đầu ra

**Bảng 1.3.1. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo Thạc sĩ điều dưỡng (PLO)**

LĨNH VỰC	CHUẨN ĐẦU RA	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ
I. Hành nghề theo pháp luật và đạo đức nghề nghiệp	PLO1. Vận dụng các chính sách của Đảng và nhà nước, chuẩn năng lực điều dưỡng, chuẩn đạo đức nghề nghiệp để thực hiện các hoạt động chăm sóc phù hợp cho người bệnh, gia đình và cộng đồng	1.1. Tuân thủ pháp luật và các quy định chuyên môn, quy tắc ứng xử liên quan đến chăm sóc sức khỏe, hành nghề điều dưỡng tại nơi làm việc. 1.2. Xác định được các vấn đề liên quan đến đạo đức nghề nghiệp trong mọi hoạt động chăm sóc người bệnh và đưa ra các quyết định phù hợp với đạo đức của người hành nghề.
II. Thực hành chăm sóc chuyên nghiệp	PLO2. Vận dụng các kiến thức cơ sở ngành, kiến thức chuyên ngành để xây dựng kế hoạch điều dưỡng trong thực hành chăm sóc.	2.1. Vận dụng kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành để tổng hợp và giải thích các vấn đề sức khỏe của người bệnh từ đó làm cơ sở xây dựng kế hoạch chăm sóc điều dưỡng đảm bảo phù hợp và hiệu quả.
	PLO3. Áp dụng được quy trình điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh tại cơ sở y tế và cộng đồng phù hợp và hiệu quả.	3.1. Phân tích được nhu cầu cần chăm sóc của người bệnh, gia đình và cộng đồng dựa trên các lý luận và mô hình chăm sóc

		<p>3.2. Thực hiện các kỹ năng chăm sóc chuyên sâu dựa trên bằng chứng khoa học một cách an toàn và hiệu quả.</p> <p>3.3. Lựa chọn bằng chứng khoa học kết hợp tư duy phản biện và học thuyết điều dưỡng để đưa ra quyết định và KHCS người bệnh, gia đình và cộng đồng đảm bảo an toàn và hiệu quả.</p> <p>3.4. Đánh giá được kết quả và hiệu quả kế hoạch chăm sóc cá nhân và gia đình người bệnh.</p>
III. Quản lý và lãnh đạo	PLO4. Vận dụng được kiến thức về quản lý và lãnh đạo trong lập kế hoạch, thực hiện, đánh giá và kiểm tra các hoạt động chăm sóc.	<p>4.1. Vận dụng các quy định trong quản lý và lãnh đạo để thực hiện được hợp lý và hiệu quả công tác quản lý người bệnh, quản lý trang thiết bị y tế và các nguồn lực khác trong hoạt động chăm sóc điều dưỡng.</p> <p>4.2. Thực hiện hợp tác liên ngành, điều phối và giám sát hoạt động chăm sóc đảm bảo an toàn, toàn diện, liên tục và hiệu quả.</p>
IV. Đào tạo, nghiên cứu khoa học và thực hành dựa vào bằng chứng	PLO5. Hướng dẫn được người học và đồng nghiệp kiến thức và kỹ năng trong lĩnh vực chăm sóc điều dưỡng.	<p>5.1. Áp dụng được các phương pháp dạy học trong đào tạo người học ở trình độ thấp hơn</p> <p>5.2. Xây dựng được kế hoạch giảng dạy và đánh</p>

		giá người học ở trình độ thấp hơn
	PLO6. Thực hiện nghiên cứu khoa học trong chăm sóc điều dưỡng và phổ biến kết quả nghiên cứu.	6.1. Vận dụng kiến thức để thực hiện NCKH trong lĩnh vực điều dưỡng nhằm cải tiến chất lượng trong chăm sóc. 6.2. Công bố được các kết quả nghiên cứu trên các tạp chí khoa học, hội nghị trong và ngoài nước.
	PLO7. Áp dụng bằng chứng khoa học cập nhật trong thực hành chăm sóc và cải tiến chất lượng.	7.1. Thực hiện được tìm kiếm tài liệu, thẩm định và lựa chọn được bằng chứng khoa học phù hợp cho xây dựng kế hoạch chăm sóc người bệnh. 7.2. Xây dựng được kế hoạch triển khai, thực hiện việc áp dụng bằng chứng khoa học trong thực hành chăm sóc.
V. Phát triển cá nhân và nghề nghiệp	PLO8. Duy trì và phát triển năng lực cho bản thân	8.1. Chủ động xây dựng kế hoạch và tham gia các hoạt động học tập liên tục để cập nhật và ứng dụng kiến thức, kỹ năng để nâng cao chất lượng thực hành chăm sóc.
	PLO9. Sử dụng được ngoại ngữ, công nghệ số trong thực hành chăm sóc, quản lý, đào tạo và nghiên cứu	9.1. Ứng dụng công nghệ số trong thực hành chăm sóc, lãnh đạo, quản lý, đào tạo và nghiên cứu. 9.2. Đạt trình độ ngoại ngữ tiếng Anh B2 (trương đương bậc 4/6 theo khung

		năng lực ngoại ngữ 6 bậc đùng cho Việt Nam) hoặc ngoại ngữ khác tương đương theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo.
--	--	---

**Ma trận phù hợp giữa mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra**

Mục tiêu	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLOs)								
	1	2	3	4	5	6	7	8	9
<b>PO1</b>	2	3	3	1	1	2	2	2	2
<b>PO2</b>	2	3	3	3	2	2	3	2	3
<b>PO3</b>	2	2	2	1	1	3	3	2	3
<b>PO4</b>	2	1	2	3	1	1	1	1	3
<b>PO5</b>	2	1	2	2	3	2	2	3	3
<b>PO6</b>	3	1	2	2	1	2	2	3	1

**Ghi chú:** (-): Không đáp ứng; 1: Đáp ứng thấp; (2): Đáp ứng trung bình; (3): Đáp ứng cao

**1.4. Khối lượng kiến thức toàn khóa**

Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT quy định Chuẩn chương trình đào tạo bậc sau đại học có khối lượng tín chỉ tối thiểu là 60 tín chỉ, học viên phải hoàn thành:

- Kiến thức chung: 4 học phần, trong đó có 1 học phần tự chọn
- Kiến thức cơ sở: 4 học phần
- Kiến thức chuyên ngành: 4 học phần bắt buộc, 5 học phần tự chọn.
- Luận văn tốt nghiệp

TT	Học phần	Số TC	PHÂN BỐ		
			LT	TH	LS
<b>I</b>	<b>KIẾN THỨC CHUNG</b>	<b>7</b>	<b>6/7</b>	<b>1/0</b>	<b>0</b>
	Ngoại ngữ tự học, nộp chứng chỉ theo quy định				
HP1	Triết học	3	3	0	0
HP2	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	2	0	0
HP3	Học phần tự chọn (tự chọn 1 trong 2 học phần)	2	1/2	1/0	0
-	<i>Thống kê y học</i>	2	1	1	0
-	<i>Phương pháp giảng dạy đại học</i>	2	2	0	0
<b>II</b>	<b>KIẾN THỨC CƠ SỞ</b>	<b>8</b>	<b>6</b>	<b>2</b>	<b>0</b>
HP3	Lãnh đạo và quản lý điều dưỡng	2	2	0	0
HP4	Dược lâm sàng	2	1	1	0
HP5	Sinh lý bệnh miễn dịch	2	2	0	0
HP6	Phương pháp giảng dạy lâm sàng	2	1	1	0



TT	Học phần	Số TC	PHÂN BỐ		
			LT	TH	LS
<b>III</b>	<b>KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH</b>	<b>33</b>	<b>17</b>	<b>4</b>	<b>12</b>
	<i>Học phần bắt buộc</i>	<b>13</b>	<b>7</b>	<b>4</b>	<b>2</b>
HP7	Học thuyết điều dưỡng	2	2	0	0
HP8	Đánh giá thể chất và sức khỏe	4	0	2	2
HP9	Nghiên cứu điều dưỡng nâng cao	4	3	1	0
HP10	Thực hành dựa vào bằng chứng	3	2	1	0
	<i>Học phần tự chọn (Chọn 5 trong 13 HP sau )</i>	<b>20</b>	<b>10</b>	<b>0</b>	<b>10</b>
HP11	Điều dưỡng người lớn nội khoa	4	2	0	2
HP12	Điều dưỡng người lớn ngoại khoa	4	2	0	2
HP13	Điều dưỡng cộng đồng	4	2	0	2
HP14	Điều dưỡng người cao tuổi	4	2	0	2
HP15	Điều dưỡng trẻ em	4	2	0	2
HP16	Điều dưỡng sản phụ khoa	4	2	0	2
HP17	Điều dưỡng tâm thần	4	2	0	2
HP18	Điều dưỡng chăm sóc giảm nhẹ	4	2	0	2
HP19	Điều dưỡng hồi sức cấp cứu và chăm sóc tích cực	4	2	0	2
HP20	Chăm sóc sức khỏe trong gây mê hồi sức	4	2	0	2
HP21	Chăm sóc người bệnh cấp cứu răng hàm mặt	4	2	0	2
HP22	Dinh dưỡng lâm sàng	4	2	0	2
HP23	Phục hồi chức năng trong thực hành điều dưỡng	4	2	0	2
<b>IV</b>	<b>TỐT NGHIỆP</b>	<b>12</b>	<b>12</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
	Luận văn tốt nghiệp theo định hướng nghiên cứu	12	12	0	0
	<b>Tổng tín chỉ chương trình đào tạo</b>	<b>60</b>	<b>43</b>	<b>5</b>	<b>12</b>

**Phân bổ học phần / môn học theo kỳ**

T T	Học phần	PHÂN BỐ THEO HỌC KỲ				Danh sách giảng viên
		I	II	III Chọn 5/13 HP	IV	
1	Triết học	03				TS. Lê Thuý Hường
2	Phương pháp nghiên cứu khoa học	02				TS. Lê Văn Thêm
3	Thống kê y học	02				TS. Lê Đức Thuận Ths. Trương Thu Hương (Trợ giảng)
4	Phương pháp giảng dạy đại học	02				TS. Phạm Thị Cẩm Hưng
5	Lãnh đạo và quản lý điều dưỡng	02				PGS.TS. Đinh Thị Diệu Hằng
6	Dược lâm sàng	02				DSCKII. Nguyễn Thị Tuyết
7	Sinh lý bệnh miễn dịch	02				PGS.BS. Phạm Đăng Khoa ThS. Vương Thị Duyên (Trợ giảng)
8	Phương pháp giảng dạy lâm sàng	02				TS. Lê Đức Thuận;
9	Học thuyết điều dưỡng		02			TS. Trần Quang Huy TS. Nguyễn Thị Hồng Anh TS. Đỗ Thị Thu Hiền
10	Đánh giá thể chất và sức khỏe		04			TS. Nguyễn Thị Minh Thu
11	Nghiên cứu điều dưỡng nâng cao		04			TS. Đỗ Thị Thu Hiền TS. Nguyễn Thị Minh Chính

T T	Học phần	PHÂN BỐ THEO HỌC KỲ				Danh sách giảng viên
		I	II	III Chọn 5/13 HP	IV	
12	Thực hành dựa vào bằng chứng		03			TS. Đỗ Thị Thu Hiền TS. Nguyễn Thị Nguyệt
13	Điều dưỡng người lớn nội khoa			04		TS. Hà Quang Tạo
14	Điều dưỡng người lớn ngoại khoa			04		TS. Vũ Minh Hiệp
15	Điều dưỡng cộng đồng			04		TS. Lê Văn Thêm
16	Điều dưỡng người cao tuổi			04		TS. Phạm Thị Cẩm Hưng
17	Điều dưỡng trẻ em			04		TS. Nguyễn Thị Thu Hiền TS. Mai Thị Lan Anh
18	Điều dưỡng sản phụ khoa			04		TS.BS.CKII. Nguyễn Xuân Huy
19	Điều dưỡng tâm thần			04		TS. Phạm Thị Cẩm Hưng
20	Điều dưỡng chăm sóc giảm nhẹ			04		TS. Nguyễn Việt Long TS. Phùng Văn Dự
21	Điều dưỡng hồi sức cấp cứu và chăm sóc tích cực			04		TS. Nguyễn Đình Dũng TS. Phùng Văn Dự
22	Chăm sóc sức khỏe trong gây mê hồi sức			04		TS. Nguyễn Thị Minh Thu
23	Chăm sóc người bệnh cấp cứu răng hàm mặt			04		TS. Vũ Đình Tuyên
24	Dinh dưỡng lâm sàng			04		TS. Trương Thị Thư
25	Phục hồi chức năng trong thực hành điều dưỡng			04		TS. Đinh Thị Hoa
24	Luận văn tốt nghiệp				12	PGS.TS. Đinh Thị Diệu Hằng TS. Đỗ Thị Thu Hiền

T T	Học phần	PHÂN BỐ THEO HỌC KỲ				Danh sách giảng viên
		I	II	III Chọn 5/13 HP	IV	
						TS. Phùng Văn Dự TS. Nguyễn T Minh Thu TS. Vũ Đình Tuyên
<b>TỔNG</b>		<b>15</b>	<b>13</b>	<b>20</b>	<b>12</b>	

**Ma trận phù hợp giữa học phần và CDR của chương trình đào tạo**

TT	Môn học	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLOs)									Tổng CDR đáp ứng
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	
1.	Triết học	x					x	x	x		4
2.	Phương pháp nghiên cứu khoa học						x	x			2
3.	Thống kê y học						x		x		2
4.	Phương pháp giảng dạy đại học					x			x		2
5.	Lãnh đạo và quản lý điều dưỡng	x			x	x		x			4
6.	Dược lâm sàng		x	x					x		3
7.	Sinh lý bệnh miễn dịch		x	x							2
8.	PP giảng dạy lâm sàng					x			x	x	3
9.	Học thuyết điều dưỡng						x	x			2
10.	Đánh giá thể chất và sức khỏe		x	x							2
11.	Nghiên cứu điều dưỡng nâng cao						x			x	2
12.	TH dựa vào bằng chứng	x	x	x			x	x		x	6

TT	Môn học	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLOs)									Tổng CDR đáp ứng
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	
13.	Điều dưỡng người lớn nội khoa	x	x	x	x			x			5
14.	Điều dưỡng người lớn ngoại khoa	x	x	x	x			x		x	6
15.	Điều dưỡng cộng đồng	x	x	x		x		x			5
16.	Điều dưỡng người cao tuổi	x	x	x	x			x			5
17.	Điều dưỡng trẻ em	x	x	x	x	x	x	x		x	8
18.	Điều dưỡng sản phụ khoa	x	x	x	x			x			5
19.	Điều dưỡng tâm thần	x	x	x	x			x			5
20.	Điều dưỡng chăm sóc giảm nhẹ	x	x	x		x		x			5
21.	Điều dưỡng hồi sức cấp cứu và chăm sóc tích cực	x	x	x	x			x		x	6
22.	Chăm sóc sức khỏe trong gây mê hồi sức		x	x	x	x	x	x	x		7
23.	Chăm sóc người bệnh cấp cứu răng hàm mặt	x	x		x		x				4
24.	Dinh dưỡng lâm sàng	x	x				x				3
25.	PHCN trong TH ĐD	x	x	x				x			4
26.	Luận văn	x	x			x	x	x	x	x	7

## II. Kế hoạch tuyển sinh, đào tạo và đảm bảo chất lượng đào tạo.

### 2.1. Kế hoạch tuyển sinh

#### 2.1.1 Đối tượng tuyển sinh

\* Về văn bằng:

- Đã tốt nghiệp hoặc đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học ngành Điều dưỡng đạt loại khá trở lên không cần có công bố khoa học. (Người có văn bằng tốt nghiệp do nước ngoài cấp phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận tương đương trình độ Đại học; được chứng nhận bởi Cục Quản lý chất lượng - Trung tâm công nhận văn bằng).

- Tốt nghiệp đại học ngành Điều dưỡng đạt loại trung bình, trung bình khá: Ứng viên là tác giả của ít nhất 01 bài báo liên quan tới công bố khoa học liên quan đến ngành/chuyên ngành đăng ký dự tuyển. Bài báo được đăng trên các tạp chí ngành/chuyên ngành thuộc danh mục các tạp chí khoa học được tính đến tới điểm do Hội đồng Giáo sư nhà nước công bố trong thời điểm đăng bài.

- Có đủ sức khỏe để học tập.

- Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định.

\* Về kinh nghiệm công tác chuyên môn: Không yêu cầu

### **2.1.2. Phương án tuyển sinh**

Tuyển sinh ngành Thạc sỹ Điều dưỡng được thực hiện theo Quy chế đào tạo thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### **2.1.3. Phương thức tuyển sinh**

Theo hình thức thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp xét tuyển và thi tuyển, bảo đảm đánh giá minh bạch, công bằng, khách quan và trung thực về kiến thức, năng lực của người dự tuyển.

### **2.1.4. Các môn thi tuyển**

- Môn 1: Môn cơ sở: Sinh lý

- Môn 2: Môn chuyên ngành: Kiến thức thuộc chuyên ngành điều dưỡng nội khoa, ngoại khoa.

- Môn 3 (ngoại ngữ): Tiếng Anh

Hình thức thi tự luận/ trắc nghiệm, thi chung kỳ tuyển sinh Sau đại học cùng với các đối tượng thạc sĩ khác của Trường.

\* Trường hợp miễn thi ngoại ngữ:

Thí sinh có năng lực ngoại ngữ đúng với yêu cầu thi môn ngoại ngữ của Nhà trường thuộc một trong các trường hợp sau đây được miễn thi môn ngoại ngữ:

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình được thực hiện chủ yếu bằng ngôn ngữ nước ngoài;

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do chính cơ sở đào tạo cấp trong thời gian không quá 02 năm mà chuẩn đầu ra của chương trình đã đáp ứng yêu cầu ngoại ngữ đạt trình độ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam: trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận.

Bảng 2.3.1. Bảng tham chiếu quy quy đổi một số văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ tương đương bậc 3 và bậc 4 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam áp dụng trong tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ  
(Kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Ngôn ngữ	Chứng chỉ /Văn bằng	Trình độ/ Thang điểm	
			Tương đương Bậc 3	Tương đương Bậc 4
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	30-45	46-93
		TOEFL ITP	450-499	
		IELTS	4.0 - 5.0	5.5 - 6.5
		Cambridge Assessment English	B1 Preliminary/B1 Business Preliminary/ Linguaskill. Thang điểm: 140-159	B2 First/B2 Business Vantage/ Linguaskill. Thang điểm : 160-179
		TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 275-399 Đọc: 275-384 Nói: 120-159 Viết: 120-149	Nghe: 400-489 Đọc: 385-454 Nói: 160-179 Viết: 150-170
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF: 300-399 Van bang DELF B1 Diplome de Langue	TCF: 400-499 Van bang DELF B2 Diplome de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe - Institut	Goethe-Zertifikat B1	Goethe-Zertifikat B2
		The German TestDaF language certificate	TestDaF Bac 3 (TDN 3)	TestDaF Bậc 4 (TDN4)
4	Tiếng Trung Quốc	Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK Bac 3	HSK Bac 4

5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N4	N3
---	------------	---	----	----

### **2.1.5. Điều kiện công nhận trúng tuyển**

- Điểm các môn thi đều phải đạt từ 5 trở lên (thang điểm 10). Nếu số thí sinh có điểm đạt lớn hơn số chỉ tiêu đào tạo thì lấy từ trên xuống đến số thứ tự bằng số chỉ tiêu căn cứ vào tổng điểm 2 môn (làm tròn đến 0,25 điểm). Nếu số thí sinh đạt thấp hơn số chỉ tiêu đào tạo cũng không lấy thêm.

- Các đối tượng ưu tiên được xem xét trong tuyển chọn theo quy định tuyển sinh Sau đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nhà trường báo cáo kết quả thi tuyển, dự kiến điểm chuẩn đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo duyệt và ra quyết định công nhận trúng tuyển.

- Thí sinh trúng tuyển năm nào học năm đó (Trường hợp bảo lưu: thí sinh phải làm đơn trình bày rõ lý do chính đáng có cơ quan chủ quản chứng thực được Trường ra quyết định bảo lưu, thời gian bảo lưu kết quả thi tối đa 1 năm)

### **2.2. Kế hoạch đào tạo**

*\* Về chương trình đào tạo:*

Chương trình đào tạo được thực hiện theo học chế tín chỉ phù hợp Quy chế đào tạo Thạc sĩ 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ Thạc sĩ; Quy chế tuyển sinh và đào tạo Thạc sĩ của trường Đại học Kỹ thuật y tế Hải Dương.

*\* Về địa điểm đào tạo:*

- Tại Trường Đại học Kỹ thuật y tế Hải Dương
- Với các học phần lâm sàng sinh viên sẽ thực tập tại các bệnh viện tuyến Tỉnh và các bệnh viện tuyến Trung ương đủ điều kiện là cơ sở thực hành của Nhà Trường theo Nghị định 111/2017/NĐ-CP Nghị định Quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe ngày 05/10/2017

*\* Về tổ chức đào tạo:* Đào tạo trình độ thạc sĩ được thực hiện theo học chế tín chỉ.

- Thời gian đào tạo là học tập trung 2 năm liên tục
- Phòng Quản lý đào tạo là đầu mối xây dựng kế hoạch toàn khóa cho học viên
- Trường căn cứ vào Quy chế đào tạo thạc sĩ theo học chế tín chỉ hiện hành để quy định cụ thể việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung và thông qua đề cương chi tiết học phần; quy định việc tổ chức đào tạo trình độ thạc sĩ.

### **2.3. Điều kiện tốt nghiệp.**

- Học viên phải học tập trung 2 năm, hoàn thành 60 tín chỉ của các môn học theo qui định của chương trình.



- Yêu cầu về trình độ ngoại ngữ trước khi bảo vệ luận văn:  
+ Chứng chỉ trình độ ngoại ngữ bậc 4/6 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương, có trước thời điểm tốt nghiệp (Theo thông tư 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

+ Bằng tốt nghiệp đại học ngành ngoại ngữ.

- Hoàn thành luận văn:

+ Yêu cầu luận văn trình độ Thạc sĩ ngành điều dưỡng được thực hiện theo hướng nghiên cứu thuộc các lĩnh vực thuộc ngành điều dưỡng hoặc tương đương. Kết quả nghiên cứu trong luận văn phải là kết quả lao động của chính tác giả, chưa được công bố trong bất cứ một công trình nghiên cứu nào. Nội dung luận văn phải thể hiện được các kiến thức về lý thuyết và thực hành trong lĩnh vực chuyên môn, phương pháp giải quyết vấn đề đã đặt ra.

+ Quy chế đánh giá luận văn thạc sĩ y học: Học viên bảo vệ luận văn trước hội đồng gồm 5 thành viên, trong đó có ít nhất 01 ủy viên phản biện là người ngoài cơ sở đào tạo. Điểm luận văn tính theo thang điểm 10 theo quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo.

+ Học viên được công nhận tốt nghiệp khi có đủ các điểm môn học và luận văn đạt yêu cầu theo chương trình quy định.

+ Không đang trong thời gian chịu kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên hoặc đang trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

+ Không bị khiếu nại, tố cáo về nội dung khoa học trong luận văn.

#### **2.4. Khả năng và vị trí của học viên sau khi tốt nghiệp**

Sau khi tốt nghiệp trình độ thạc sĩ ngành điều dưỡng, học viên có khả năng đảm trách vị trí và công việc như sau:

- Làm việc với ngạch Điều dưỡng hạng II tại các cơ sở khám chữa bệnh công lập và ngoài công lập, các đơn vị y tế cộng đồng, phòng khám.

- Tham gia giảng dạy tại các cơ sở đào tạo điều dưỡng, cơ sở giáo dục đại học; các cơ sở nghiên cứu điều dưỡng; các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế hoạt động về lĩnh vực y tế.

- Có thể học tiếp chương trình Tiến sĩ ngành điều dưỡng.

#### **2.5. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ**

Hoàn thành, thi đạt các học phần của chương trình đào tạo và bảo vệ luận văn đạt yêu cầu sẽ được công nhận học vị và cấp bằng thạc sĩ ngành Điều dưỡng.

## MÔ TẢ TÓM TẮT CÁC HỌC PHẦN

TT	Mã HP	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD
I	<b>KIẾN THỨC CHUNG</b>				
1.1		<b>Triết học</b>	Học phần Triết học cung cấp cho học viên kiến thức khái quát về lịch sử tư tưởng triết học bao gồm: tư tưởng triết học phương Đông, tư tưởng triết học phương Tây và tư tưởng triết học phương Tây đương đại tiêu biểu; triết học Mác-Lênin và mối quan hệ giữa triết học và các khoa học, Vai trò thế giới quan, phương pháp luận của triết học đối với sự phát triển khoa học và vai trò của khoa học công nghệ trong sự phát triển xã hội	3	Học kỳ I, năm 1
1.2		<b>Phương pháp nghiên cứu khoa học</b>	Học phần cung cấp cho Học viên kiến thức cơ bản về nghiên cứu khoa học bao gồm quy trình các bước thực hiện nghiên cứu khoa học, thiết kế nghiên cứu định lượng cơ bản, kỹ năng thu thập thông tin, trình bày báo cáo và kết quả nghiên cứu khoa học. Ngoài ra học viên còn được rèn luyện kỹ năng viết đề cương nghiên cứu thuộc lĩnh vực chuyên môn điều dưỡng	2	Học kỳ 1 năm 1
1.3		<b>Thống kê y học</b>	Học phần Tin học ứng dụng trang bị cho học viên một số kiến thức và kỹ năng cơ bản về quản lý cơ sở dữ liệu và xử lý thống kê; thực hiện một số phân tích thống kê như khảo sát phân phối của các biến dữ liệu (descriptive analysis), kiểm định so sánh các giá trị trung bình (Z-test and T-test), kiểm định phân phối, kiểm định phi tham số (NonParametric test), phân	2	Học kỳ I, năm 1

TT	Mã HP	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD
			tích tương quan, hồi quy,... đó là công cụ không thể thiếu được trong việc xử lý và phân tích các dữ liệu nghiên cứu thu thập được trong Y học. Từ đó, phát triển các kỹ năng thống kê thực hành giúp học viên có thể vận dụng các phương pháp phân tích số liệu bằng phần mềm SPSS và phiên giải đúng đắn những kết quả của nghiên cứu khoa học để đưa ra những bằng chứng có giá trị áp dụng vào lâm sàng nhằm nâng cao chất lượng thực hành nghề nghiệp; Ứng dụng tin học trong học tập nâng cao trình độ, học tập liên tục để cập nhật kiến thức, kỹ năng trong thực hành nghề nghiệp.		
<b>II KIẾN THỨC CƠ SỞ</b>					
2.1		<b>Lãnh đạo và quản lý điều dưỡng</b>	Học phần Lãnh đạo và quản lý điều dưỡng là học phần quan trọng cung cấp kiến thức về phong cách lãnh đạo, những phương pháp quản lý logic trong công tác điều dưỡng. Đồng thời học phần cũng trang bị cho người học kiến thức, kỹ năng xử lý những vấn đề thường gặp trong công tác lãnh đạo và quản lý Điều dưỡng tại bệnh viện. Từ đó tăng cường năng lực quản lý, nhận định, lập kế hoạch và xử lý các vấn đề trong công tác điều dưỡng của người lãnh đạo - quản lý góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc toàn diện cho người bệnh	2	Học kỳ 2 năm 1
2.2		<b>Dược lâm sàng</b>	Học phần cung cấp cho học viên cách tính và ý nghĩa lâm sàng của các	2	Học kỳ II, năm 1

TT	Mã HP	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD
			<p>thông số dược động học cơ bản từ đó hiểu được ý nghĩa lâm sàng và hiểu và phối hợp với bác sỹ trong việc hiệu chỉnh liều ở người bệnh suy giảm chức năng gan thận, hướng dẫn sử dụng thuốc trên các đối tượng đặc biệt như: phụ nữ có thai, cho con bú, trẻ em, người cao tuổi. Đồng thời học viên được cung cấp kiến thức về tương kỵ thuốc và các nguyên tắc sử dụng các nhóm thuốc thông thường như: kháng sinh, glucocorticoid, thuốc giảm đau bảo đảm sử dụng thuốc an toàn, hiệu quả. Phần thực hành giúp học viên tra cứu thông tin thuốc, xây dựng, thực hiện kế hoạch chăm sóc dược, kỹ thuật điều dưỡng trong chăm sóc dược. Từ đó hình thành kỹ năng tư vấn và hướng dẫn cho người bệnh sử dụng thuốc an toàn, hợp lý, phòng ngừa và phát hiện các tương tác thuốc, tương kỵ thuốc, phản ứng bất lợi do thuốc gây ra và nhận biết các tình huống cần làm việc nhóm hoặc phối hợp với bác sỹ, dược sỹ trong việc sử dụng thuốc an toàn hiệu quả cho người bệnh.</p>		
2.3		<b>Sinh lý bệnh miễn dịch</b>	<p>Sinh lý bệnh miễn dịch là học phần nghiên cứu về những thay đổi chức năng của cơ thể, cơ quan, mô và tế bào trong tình trạng bệnh lý. Bao gồm 2 nội dung lớn là phần Sinh lý bệnh đại cương (nghiên cứu các khái niệm cơ bản trong sinh bệnh học và các quy luật hoạt động của các quá trình bệnh lý điển hình) và Sinh lý</p>	2	Học kỳ I năm 1

TT	Mã HP	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD
			bệnh các cơ quan nghiên cứu sự thay đổi chức năng của các cơ quan khi bị tổn thương.		
2.4		<b>Phương pháp giảng dạy lâm sàng</b>	Học phần này sẽ trang bị những kiến thức, kỹ năng trong giảng dạy lâm sàng khối ngành sức khỏe cho các cán bộ y tế trực tiếp tham gia khám chữa bệnh của các cơ sở giáo dục và cơ sở y tế có đủ năng lực dạy học lâm sàng trong vai trò của giảng viên giảng dạy thực hành từ đó hình thành nên có năng lực thiết kế, tổ chức dạy-học, giám sát việc học và đánh giá kết quả thực hành lâm sàng, hỗ trợ xây dựng kỹ năng “học” cho người học cũng như tối ưu hóa sự phối hợp giữa người dạy và người học giúp cho người học đạt được các năng lực cụ thể	2	Học kỳ I, năm 1
<b>III</b>	<b>HỌC PHẦN CHUYÊN NGÀNH (BẮT BUỘC)</b>				
3.1		<b>Học thuyết điều dưỡng</b>	Học phần này cung cấp kiến thức nền tảng về lý thuyết của các mô hình chăm sóc được xác định thông qua tiền sử, đặc điểm của học thuyết điều dưỡng liên quan đến những hiện tượng, sự kiện chăm sóc điều dưỡng nhằm ứng dụng để nâng cao thực hành nghề nghiệp, hướng dẫn việc chăm sóc người bệnh đạt được hiệu quả như quá trình phục hồi của cơ thể phải dựa trên môi trường chăm sóc; hay mô tả những hoạt động của điều dưỡng phòng ngừa cấp 1,2,3 nhằm giúp đỡ các cá nhân, gia đình trong việc giảm tình trạng căng thẳng để đạt được và duy trì tình trạng sức	2	

TT	Mã HP	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD
			<p>khỏe toàn diện ở mức cao nhất; xác định được nhu cầu người bệnh và giúp người bệnh thích nghi những nhu cầu đó dựa vào tâm sinh lý, xã hội và sự độc lập hay phụ thuộc; giúp cho chăm sóc điều dưỡng hướng vào việc cải thiện sức khỏe người bệnh một cách hiệu quả bằng nhiều hình thức; giúp người bệnh có năng lực tự chăm sóc; xác định được các giai đoạn phát triển trong nghề điều dưỡng về kỹ năng và hiểu biết trong chăm sóc người bệnh thông qua thực hành. Ngoài ra, học phần này sẽ cung cấp kiến thức để hướng dẫn cho người học về việc nghiên cứu điều dưỡng, liên quan để phát triển thực hành điều dưỡng trong phạm vi và mục tiêu của điều dưỡng.</p>		
3.2		<b>Đánh giá thể chất và sức khỏe</b>	<p>Học phần này cung cấp cho học viên những kiến thức, kỹ năng về phỏng vấn, ghi chép hồ sơ, khám toàn thân và các hệ hô hấp, hệ tuần hoàn, hệ tiêu hóa, hệ tiết niệu, hệ cơ xương khớp, hệ thần kinh. Từ đó giúp cho học viên điều dưỡng nhận định được tình trạng bệnh để đưa ra chẩn đoán điều dưỡng, lập kế hoạch chăm sóc, thực hiện kế hoạch chăm sóc và đánh giá người bệnh được chính xác.</p>	4	Học kỳ 1 năm 1
3.3		<b>Nghiên cứu điều dưỡng nâng cao</b>	<p>Học phần này cung cấp cho học viên những kiến thức nâng cao về phương pháp nghiên cứu định lượng, nghiên cứu định tính và phương pháp nghiên cứu kết hợp giữa định lượng và định tính. Trong đó học viên sẽ được học và</p>	4	Học kỳ 2 năm 1

TT	Mã HP	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD
			<p> tìm hiểu sâu hơn các thiết kế hay được sử dụng trong nghiên cứu định lượng và định tính. Nguyên tắc xây dựng và chuẩn hóa bộ công cụ thu thập số liệu. Thực hành thu thập số liệu cho nghiên cứu định lượng và định tính và cuối cùng cách phân tích số liệu và trình bày kết quả nghiên cứu của một nghiên cứu định lượng và định tính.</p> <p>Ngoài ra, học viên còn được thực hành áp dụng kiến thức đã học để hoàn thiện một đề cương nghiên cứu áp dụng phương pháp kết hợp định lượng và định tính trong lĩnh vực điều dưỡng cụ thể.</p>		
3.4		<b>TH dựa vào bằng chứng</b>	<p>Học phần này sẽ trang bị cho người học kiến thức và kỹ năng thực hiện quy trình áp dụng bằng chứng khoa học vào thực hành lâm sàng bao gồm kỹ năng xác định và xây dựng câu hỏi nghiên cứu lâm sàng, tìm kiếm bằng chứng nghiên cứu, thẩm định chất lượng nghiên cứu, đánh giá tính khả thi kết quả nghiên cứu, xây dựng kế hoạch áp dụng bằng chứng nghiên cứu, xác định yếu tố thuận lợi và khó khăn khi áp dụng bằng chứng nghiên cứu và cuối cùng là đánh giá báo cáo kết quả thực hiện áp dụng bằng chứng nghiên cứu. Ngoài ra học viên còn được cung cấp cơ hội thực hành lựa chọn một vấn đề lâm sàng gặp phải thực tế để từ đó xây dựng được kế hoạch áp dụng bằng chứng nghiên cứu giải quyết vấn đề lâm sàng nhằm</p>	3	Học kỳ 2 năm 1

TT	Mã HP	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD
			nâng cáo chất lượng chăm sóc người bệnh		
<b>III</b>	<b>HỌC PHẦN CHUYÊN NGÀNH (TỰ CHỌN)</b>				
3.5		<b>Điều dưỡng người lớn nội khoa</b>	Học phần này cung cấp cho học viên kiến thức về vai trò của điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh mắc bệnh lý nội khoa, nguyên nhân, triệu chứng, biến chứng của một số bệnh nội khoa thường gặp, cách sử dụng thuốc, dự phòng, quản lý trong chăm sóc nội khoa. Đồng thời hỗ trợ người điều dưỡng phương pháp và tư duy trong nhận định, ra quyết định trong chăm sóc và quản lý người bệnh, phòng ngừa biến chứng, tư vấn/GDSK cho người bệnh và gia đình.	4	Học kỳ III năm 2
3.6		<b>Điều dưỡng người lớn ngoại khoa</b>	Học phần điều dưỡng ngoại khoa người lớn nâng cao thuộc khối kiến thức chuyên ngành gồm hai phần lý thuyết và thực hành lâm sàng. Học phần này sẽ trang bị cho người học bằng chứng khoa học mới nhất trong chăm sóc người bệnh ngoại khoa từ đó giúp người học nâng cao kỹ năng nhận định, lập kế hoạch chăm sóc và quản lý biến chứng sau phẫu thuật hiệu quả để giúp người bệnh phòng ngừa biến chứng, nhanh chóng hồi phục. Ngoài ra, học phần này còn cung cấp cho học viên kỹ năng cần thiết về thực hiện việc giám sát và viết báo cáo hoạt động thực tế chăm sóc của điều dưỡng để từ đó phát triển dần kỹ năng giám sát và đánh giá công tác chăm sóc của Điều dưỡng trong tương lai.	4	Học kỳ III năm 2



TT	Mã HP	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD
3.7		<b>Điều dưỡng cộng đồng</b>	Học phần này giúp học viên tìm hiểu sâu và nâng cao vai trò của Điều dưỡng cộng đồng thông qua việc tích hợp kiến thức và kỹ năng đã được trang bị. Trong học phần này, người điều dưỡng áp dụng quy trình điều dưỡng cộng đồng phối hợp với các lĩnh vực pháp lý và đạo đức nghề nghiệp trong công tác chăm sóc sức khỏe và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của khách hàng tại cộng đồng. Học viên áp dụng kiến thức và kỹ năng điều dưỡng tổng hợp vào thực hành giải quyết vấn đề, suy nghĩ tích cực, giáo dục sức khỏe, nghiên cứu điều dưỡng. Đặc biệt, thông qua môn học này giúp cho người học rèn luyện, nâng cao các kỹ năng giao tiếp trong thực hành chăm sóc sức khỏe cho khách hàng tại cộng đồng trong môi trường đa văn hóa và thời kỳ công nghiệp 4.0 nhằm đem đến cuộc sống chất lượng tối ưu cho khách hàng.	4	Học kỳ IV năm 2
3.8		<b>Điều dưỡng người cao tuổi</b>	Học phần này cung cấp kiến thức và kỹ năng chuyên ngành điều dưỡng lão khoa về vai trò của điều dưỡng trong việc đáp ứng nhu cầu sinh lý, tâm lý xã hội và tinh thần của người cao tuổi; ảnh hưởng của lão hoá đến thể chất, nhu cầu sinh lý, tâm lý xã hội của người cao tuổi, ảnh hưởng của thuốc trên người cao tuổi. Học phần này hỗ trợ người điều dưỡng phương pháp và tư duy trong nhận định, phân tích, ra quyết định trong chăm sóc và quản lý sức khỏe người	4	Học kỳ III năm 2

TT	Mã HP	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD
			cao tuổi, tư vấn/GDSK cho người bệnh cao tuổi và gia đình.		
			Học phần này giúp học viên nâng cao kiến thức và thực hành chăm sóc, phòng bệnh cho trẻ khoẻ mạnh và trẻ bệnh một cách độc lập và phối hợp với đồng nghiệp bằng cách cung cấp kiến thức về sự khác biệt cấu trúc giải phẫu và chức năng sinh lý của một số hệ cơ quan giữa trẻ em và người lớn, kiến thức về triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng, tác dụng của thuốc và cách chăm sóc toàn diện cho trẻ, gia đình khi trẻ mắc: hội chứng vàng da, nhiễm khuẩn sơ sinh, đau, và bệnh lý hô hấp, tuần hoàn, tiêu hoá, thận - tiết niệu, thần kinh, và bệnh lý truyền nhiễm. Để giúp học viên có tư duy thấu đáo học phần hướng dẫn học viên áp dụng kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và ngoại ngữ tìm kiếm các bằng chứng khoa học, kỹ năng làm việc nhóm trong thảo luận, kỹ năng giao tiếp để thu thập thông tin từ đó đưa ra kế hoạch chăm sóc toàn diện dựa trên các những tình huống giả định và ca bệnh lâm sàng. Ngoài ra học phần này cung cấp các kỹ năng thực hành nhi nâng cao: phụ giúp, chăm sóc và theo dõi trẻ có chỉ định đặt đường truyền tĩnh mạch trung tâm, thở oxy dòng cao, thở máy, đặt nội khí quản, bơm surfactan cho trẻ sơ non tháng, lọc máu, kỹ năng thăm khám một số hệ cơ quan (hô hấp, tim mạch, tiêu		
3.9		<b>Điều dưỡng trẻ em</b>	học viên có tư duy thấu đáo học phần hướng dẫn học viên áp dụng kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và ngoại ngữ tìm kiếm các bằng chứng khoa học, kỹ năng làm việc nhóm trong thảo luận, kỹ năng giao tiếp để thu thập thông tin từ đó đưa ra kế hoạch chăm sóc toàn diện dựa trên các những tình huống giả định và ca bệnh lâm sàng. Ngoài ra học phần này cung cấp các kỹ năng thực hành nhi nâng cao: phụ giúp, chăm sóc và theo dõi trẻ có chỉ định đặt đường truyền tĩnh mạch trung tâm, thở oxy dòng cao, thở máy, đặt nội khí quản, bơm surfactan cho trẻ sơ non tháng, lọc máu, kỹ năng thăm khám một số hệ cơ quan (hô hấp, tim mạch, tiêu	4	Học kỳ III năm 2

TT	Mã HP	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD
			hoá, thận tiết niệu, thần kinh), tư vấn giáo dục cho gia đình, kỹ năng năng tổ chức quản lý môi trường chăm sóc đảm bảo sự an toàn và phòng ngừa nhiễm khuẩn cho trẻ ở cộng đồng và trong bệnh viện.		
3.10		<b>Điều dưỡng sản phụ khoa</b>	Học phần này giúp học viên nâng cao kiến thức và thực hành chăm sóc, phòng bệnh cho phụ nữ trong và ngoài thời kì mang thai khoẻ mạnh, bệnh lý một cách độc lập và phối hợp với đồng nghiệp bằng cách giúp học viên nâng cao kiến thức về sự thay đổi sinh lý và giải phẫu, nhu cầu chăm sóc của người phụ nữ trong và ngoài thời kỳ mang thai và sinh đẻ; cung cấp kiến thức chuyên sâu về một số bệnh lý thường gặp trong quá trình mang thai và tai biến sản khoa. Để giúp học viên có tư duy thấu đáo, học phần hướng dẫn học viên áp dụng kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và ngoại ngữ tìm kiếm các bằng chứng khoa học, kỹ năng làm việc nhóm trong thảo luận, kỹ năng giao tiếp để thu thập thông tin từ đó đưa ra kế hoạch chăm sóc toàn diện dựa trên các những tình huống giả định và ca bệnh lâm sàng. Học phần giúp học viên nâng cao kiến thức về một số bệnh lý phụ khoa lành tính và ung thư. Nội dung học phần nâng cao kiến thức nền tảng cho người điều dưỡng về lĩnh vực hỗ trợ sinh sản và tư vấn kế hoạch hóa gia đình. Đồng thời, học phần này cũng rèn luyện	4	Học kỳ III năm 2

TT	Mã HP	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD
			tính chuyên nghiệp cho học viên trong thực hành chuyên môn nghề nghiệp; sự ân cần, chu đáo, tôn trọng đồng nghiệp, người bệnh, thân nhân người bệnh trong chăm sóc sức khỏe Sản phụ khoa. Rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm để đảm bảo chăm sóc an toàn, hiệu quả. Có thái độ chủ động, tích cực trong thực hành lâm sàng, chịu trách nhiệm cá nhân về các hoạt động chuyên môn do bản thân thực hiện trong chăm sóc sức khỏe Sản phụ khoa.		
3.11		<b>Điều dưỡng tâm thần</b>	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức về vai trò của người điều dưỡng trong chăm sóc người có vấn đề sức khỏe tâm thần; kiến thức về một số triệu chứng và hội chứng bệnh lý thường gặp trong tâm thần. Học viên được hỗ trợ phương pháp và tư duy trong giao tiếp, nhận định, phân tích, đánh giá, ra quyết định dựa trên bằng chứng trong chăm sóc, sử dụng thuốc đảm bảo an toàn trên người bệnh, tư vấn/GDSK cho người bệnh và gia đình đối với một số vấn đề sức khỏe tâm thần; dự phòng và kiểm soát một số bệnh lý tâm thần thường gặp.	4	Học kỳ III năm 2
3.12		<b>Điều dưỡng chăm sóc giảm nhẹ</b>	Học phần này trang bị cho học viên những kiến thức, kỹ năng, thái độ cần thiết trong chăm sóc người bệnh ung thư, về bệnh lý ung thư; tâm sinh lý của người bệnh ung thư; vai trò của điều dưỡng; kỹ năng nhận định, lập, thực hiện kế hoạch chăm sóc; giáo	4	Học kỳ III năm 2

TT	Mã HP	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD
			dục và tư vấn sức khỏe cho người bệnh ung thư để duy trì môi trường chăm sóc người bệnh an toàn và hiệu quả. Từ đó học viên vận dụng được những kiến thức và kỹ năng đã học vào thực hành chăm sóc người bệnh ung thư tại bệnh viện		
3.13		<b>Điều dưỡng hồi sức cấp cứu và chăm sóc tích cực</b>	Học phần Điều dưỡng hồi sức cấp cứu và chăm sóc tích cực nâng cao thuộc khối kiến thức tự chọn gồm hai phần lý thuyết và lâm sàng. Học phần này sẽ trang bị cho người học kiến thức chuyên sâu và kỹ năng thực hành lâm sàng cần thiết để thực hiện chăm sóc hiệu quả và chuyên nghiệp cho người bệnh hồi sức cấp cứu dựa vào bằng chứng khoa học mới nhất trong chăm sóc người bệnh, từ đó giúp học viên nâng cao kỹ năng nhận định, lập kế hoạch chăm sóc và quản lý người bệnh một cách có hiệu quả, an toàn, giúp người bệnh phòng ngừa biến chứng, nhanh chóng hồi phục.	4	Học kỳ III năm 2
3.14		<b>Chăm sóc sức khỏe trong gây mê hồi sức</b>	Học phần trang bị cho người học kiến thức cơ bản về quản lý dịch, điện giải, máu, các tai biến trong gây mê hồi sức và kiến thức về chăm sóc người bệnh trong gây mê hồi sức phẫu thuật một số chuyên khoa và bệnh lý (chấn thương nhiệt, bệnh hệ thống miễn dịch, béo phì, phẫu thuật lase, sơ sinh, gây mê ngoại trú...). Học phần giúp học viên củng cố các kỹ năng thăm khám, nhận định và chuẩn bị người bệnh trước gây mê -	4	Học kỳ 2 năm thứ 2

TT	Mã HP	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD
			phẫu thuật; vận dụng quy trình điều dưỡng gây mê, gây tê, dựa vào bằng chứng xác định các vấn đề chăm sóc ưu tiên và lập kế hoạch chăm sóc điều dưỡng cho người bệnh trước, trong và sau gây mê hồi sức, chăm sóc người bệnh tại phòng hồi tỉnh an toàn và hiệu quả.		
			Học phần Chăm sóc người bệnh cấp cứu răng hàm mặt cung cấp cho học viên kiến thức về an toàn người bệnh trong hành nghề Răng hàm mặt, các tình huống cấp cứu thường gặp (khi sử dụng thuốc tê, khi nhổ răng, khi điều trị răng miệng thông thường, khi có chấn thương răng, chấn thương hàm mặt) và cách xử trí khi gặp các tình huống đó trong răng hàm mặt. Từ đó học viên có khả năng vận dụng các kiến thức để nhận biết, xử trí cấp cứu răng hàm mặt thông thường. Đồng thời yêu cầu học viên lập được kế hoạch chăm sóc người bệnh, thực hiện kế hoạch và tư vấn được cho người bệnh để dự phòng được một số tình huống cấp cứu răng miệng thông thường.		
3.15		<b>Chăm sóc người bệnh cấp cứu răng hàm mặt</b>			Học kỳ III năm 2
3.16		<b>Phục hồi chức năng trong thực hành điều dưỡng</b>	Học phần cung cấp cho học viên kiến thức và môi trường thực hành, giúp học viên khẳng định vai trò của người điều dưỡng trong môi trường PHCN. Sau khi học xong học phần này, học viên sẽ được trang bị các kiến thức về lý thuyết, khả năng lập luận lâm sàng dựa vào bằng chứng, các kỹ thuật can thiệp và khả năng	4	Học kỳ III năm 2

TT	Mã HP	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD
			thực hành thành thạo, độc lập có sáng tạo, xây dựng mục tiêu và kế hoạch PHCN phù hợp trong một số bệnh thường gặp.		
3.17		<b>Dinh dưỡng lâm sàng</b>	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quan về Dinh dưỡng: Các chất Dinh dưỡng đa lượng, vi lượng; hiểu và áp dụng được cách sử dụng các nhóm thực phẩm trong bữa ăn hàng ngày, biết cách đọc và áp dụng tháp dinh dưỡng, hướng dẫn sử dụng nước và thực hành uống nước đúng cách; áp dụng kiến thức dinh dưỡng hợp lý cho các lứa tuổi như: trẻ em, phụ nữ có thai, cho con bú, tuổi dậy thì và người cao tuổi để thực hiện chăm sóc dinh dưỡng cho người bệnh cho các nhóm tuổi; thực hành được đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng chỉ số nhân trắc, đánh giá khẩu phần ăn, thiết kế chế độ dinh dưỡng, lên thực đơn nhanh dựa vào đơn vị thực phẩm; thực hành hướng dẫn, tư vấn chế độ ăn, dinh dưỡng cá thể hóa trong hướng chế độ ăn cho người bệnh.	4	Học kỳ III năm 2
<b>IV</b>	<b>LUẬN VĂN</b>				
4.1		<b>Luận văn</b>	Học phần này giúp học viên hệ thống và vận dụng khối kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành để thực hiện một đề tài nghiên cứu chuyên sâu về lĩnh vực sức khỏe dưới sự hướng dẫn của một hoặc hai giảng viên. Học phần này cũng giúp học viên rèn luyện các kỹ năng tìm kiếm thông tin, tổng hợp bằng chứng khoa học,	12	Học kỳ 2 năm thứ 2

TT	Mã HP	Tên học phần	Mục đích học phần	Số TC	Lịch trình GD
			cách viết đề cương nghiên cứu khoa học, cách thu thập, xử lý và viết báo cáo công bố kết quả nghiên cứu khoa học. Bên cạnh đó, học phần giúp học viên củng cố thêm kiến thức về công nghệ thông tin, tin học, ngoại ngữ và rèn luyện khả năng tự học suốt đời và làm việc nhóm.		